TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST
Ngày 10/4/2019.
Về việc: "*Tranh chấp về Ly hôn; Nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

- *Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Hùng;

2. Bà Lê Thị Thường.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng, Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa*: Không tham gia.

Vào ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện Hôn nhân gia đình thụ lý số **381**/2018/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2018; Về việc: *"Tranh chấp về Ly hôn; Nuôi con*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **59**/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20/3/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn N, huyện TS, An Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn N, huyện TS, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Hoàng T, đã tống đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị C ngày 06/9/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà có nội dung như sau*: Chị Nguyễn Thị C sống chung với anh Nguyễn Hoàng T từ năm 2002 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn Núi Sập (giấy chứng nhận số 633 ngày 24/11/2002). Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 02 con chung tên Nguyễn Thị Anh Thư sinh ngày 27/8/2002 và Nguyễn Hoàng Thái sinh ngày 10/6/2004; Đến năm 2005 thì vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên rượu chè mà không lo làm ăn và

thậm chí nhiều lần gây chuyện đánh đập vợ con, do đó tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc và đã sống ly thân cho đến nay.

Nay chị Nguyễn Thị C yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng T; Về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thị Anh Thư, riêng cháu Nguyễn Hoàng Thái giao anh T nuôi dưỡng và không ai cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Về phía bị đơn anh Nguyễn Hoàng T thì*: Toà án đã nhiều lần gửi Thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng nhiều lần đã vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ thì xác định rằng anh Nguyễn Hoàng T có hộ khẩu thường trú tại ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, An Giang; Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ kiện thì anh Nguyễn Hoàng T vẫn có mặt tại địa phương và các văn bản của Tòa án được giao thông qua Thừa phát lại thì anh T và gia đình vẫn ký nhận nhưng vẫn không có mặt, do đó Tòa án thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật để đưa vụ kiện trên ra xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

* *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về Ly hôn, nuôi con; Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Hoàng T vắng mặt lần thứ hai nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

* *Về nội dung*:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị C đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với anh Nguyễn Hoàng T từ năm 2002 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị C xin được ly hôn với anh T. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014: Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, trở thành một tế bào của xã hội, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị C và anh T đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại, Tòa án nhiều lần mời anh T để hòa giải cho anh chị đoàn tụ nhưng anh Nguyễn Hoàng T không còn quan tâm đến cuộc sống vợ chồng. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Hoàng T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa 02 người không đạt được nên căn cứ Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị C đối với anh Nguyễn Hoàng T.

[2] *Về quan hệ con cái và cấp dưỡng*:

+ *Về quan hệ con cái*: Chị Nguyễn Thị C thừa nhận 02 cháu Nguyễn Thị Anh Thư sinh ngày 27/8/2002 và Nguyễn Hoàng Thái sinh ngày 10/6/2004 là con chung của chị với anh T và giấy khai sinh cũng đã thể hiện điều này nên công nhận 02 cháu Anh Thư và Hoàng Thái là con chung của anh chị; Nay chị C yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Anh Thư, riêng cháu Hoàng Thái giao cho anh T nuôi dưỡng; Trong khi đó, từ khi Tòa án thụ lý vụ kiện đến nay thì anh Nguyễn Hoàng T không đưa ra ý kiến về việc tranh chấp người nuôi con, cháu Anh Thư có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị C và cũng để ổn định tâm lý các cháu nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị C là được tiếp tục nuôi cháu Anh Thư và giao cháu Hoàng Thái cho anh Nguyễn Hoàng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đồng thời, các bên phải tạo điều kiện cho nhau được thăm nom và chăm sóc con.

+ *Về quan hệ cấp dưỡng*: Theo khoản 3 Điều 82 Luật HNGĐ năm 2014 quy định: "Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con". Trong trường hợp này cháu Anh Thư sống chung với chị C và cháu Hoàng Thái đang sống chung với anh T, cả chị C và anh T đều không tranh chấp và yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Tuy nhiên, khi điều kiện thay đổi thì các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về quan hệ tài sản*: Không tranh chấp, tự thỏa thuận.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Nguyễn Thị C có yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Hoàng T nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- *Xử*:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị C là được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng T. Giấy chứng nhận kết hôn số 633 do Ủy ban nhân dân thị trấn Núi Sập cấp ngày 24/11/2002 không còn giá trị pháp lý.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*:

+ Giao cháu Nguyễn Thị Anh Thư sinh ngày 27/8/2002 cho chị Nguyễn Thị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (cháu Anh Thư đang sống chung với chị C).

+ Giao cháu Nguyễn Hoàng Thái sinh ngày 10/6/2004 cho anh Nguyễn Hoàng T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (cháu Hoàng Thái đang sống chung với anh T).

+ Chị Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Hoàng T không phải cấp dưỡng cho nhau, đồng thời phải tạo điều kiện cho nhau được thăm nom và chăm sóc con theo quy định pháp luật.

* *Về quan hệ tài sản*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Về án phí sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; Đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0009102 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang; Được khấu trừ nên chị Nguyễn Thị C đã nộp xong.

Báo cho đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- UBND thị trấn Núi Sập.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà